

CÔNG TY CỔ PHẦN LOGIVINA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN LOGIVINA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LOGIVINA JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: LOGIVINA.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107559834

3. Ngày thành lập: 09/09/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 19 N09, khu đô thị mới Sài Đồng, đường Huỳnh Văn Nghệ, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0912 208 878

Fax:

Email: giangnguyen.logi@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
2.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
3.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
4.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
5.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
6.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Sản xuất hạt nhựa tái chế và nhựa phế liệu Sản xuất sản phẩm từ nhựa tái sinh	2029
7.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
8.	Khai thác gỗ	0221
9.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
10.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
11.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
12.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
13.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
14.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
15.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
16.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Sản xuất các sản phẩm từ gỗ	1629(Chính)
17.	In ấn	1811
18.	Dịch vụ liên quan đến in	1812

19.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Khách sạn Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú tương tự	5510
20.	Cơ sở lưu trú khác	5590
21.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, véc ni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh	4663
22.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh: hạt, bột, bột nhão.	4669
23.	Bán buôn tổng hợp	4690
24.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
25.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
26.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh - Rau, quả tươi, đông lạnh hoặc được bảo quản, chế biến; - Sữa, sản phẩm từ sữa và trứng; - Thịt và sản phẩm từ thịt gia súc, gia cầm, tươi, đông lạnh và chế biến; - Hàng thủy sản tươi, đông lạnh và chế biến; - Bánh, mứt, kẹo; - Thực phẩm khác.	4722
27.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
28.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
29.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
30.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
31.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
32.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
33.	Xây dựng nhà các loại	4100
34.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Xây dựng công trình đường bộ	4210
35.	Xây dựng công trình công ích	4220
36.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
37.	Phá dỡ	4311
38.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
39.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

40.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
41.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Thang máy, cầu thang tự động Các loại cửa tự động Hệ thống đèn chiếu sáng Hệ thống hút bụi	4329
42.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
43.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
44.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
45.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
46.	Bán buôn thực phẩm	4632
47.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Bán buôn vali, cặp túi, ví, hàng da và hàng giả da khác Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh	4649
48.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
49.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
50.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Bán buôn máy móc, vật tư ngành in Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị viễn thông	4659
51.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
52.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
53.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Trang trí nội thất và ngoại thất công trình	7410
54.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
55.	Đại lý du lịch	7911
56.	Điều hành tua du lịch	7912
57.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
58.	(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 999.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐÌNH GIANG	Số 3B, ngõ 12, Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.949	509.490.000	51,000	027075000192	
			Tổng số	50.949	509.490.000	51,000		
2	HOÀNG TIẾN LONG	Phòng 8 - B22 Yên Lãng, phố Yên Lãng, Phường Thịnh Quang, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	38.961	389.610.000	39,000	011431468	
			Tổng số	38.961	389.610.000	39,000		
3	TRẦN THỤ	Số 8, ngách 6L/Quang A, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	9.990	99.900.000	10,000	011761921	
			Tổng số	9.990	99.900.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐÌNH GIANG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 14/04/1975

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 027075000192

Ngày cấp: 05/04/2016

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 3B, ngõ 12, Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 3B, ngõ 12, Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội